

Số /BC-THCSCVA

Phường Lê Lợi, ngày 23 tháng 10 năm 2024

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện quy chế công khai năm học 2023-2024; Kế hoạch thực hiện công khai năm học 2024-2025

Thực hiện Thông tư 09/2024/TT-BGDĐT, ngày 03/06/2024 Quy định về công khai trong hoạt động của các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân, Trường THCS Chu Văn An xin báo Kết quả thực hiện quy chế công khai của năm học 2023-2024 và Kế hoạch thực hiện công khai của năm học 2024-2025 cụ thể như sau:

I. Kết quả thực hiện quy chế công khai của năm học 2023-2024

Nhà trường thực hiện công khai theo Thông tư 09/2024/TT-BGDĐT, ngày 03/06/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về công khai trong hoạt động của các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân đạt được các kết quả như sau:

1. Về việc thực hiện cam kết chất lượng giáo dục và chất lượng giáo dục thực tế:

a) Thực hiện cam kết chất lượng giáo dục:

Nhà trường thực hiện nghiêm túc điều kiện tuyển sinh, thực hiện chương trình giáo dục phổ thông theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Sở, Phòng Giáo dục và Đào tạo.

b) Thực hiện phối hợp giữa cơ sở giáo dục và gia đình.

Chỉ đạo giáo viên chủ nhiệm lớp tổ chức họp phụ huynh định kỳ trong năm học, thông qua kế hoạch, mục tiêu, nhiệm vụ giáo dục toàn diện, tổ chức kí cam kết thực hiện các cuộc vận động giữa GV, HS và phụ huynh xây dựng Quy chế phối hợp giữa nhà trường, phụ huynh trong việc giáo dục HS.

c) Về thái độ học tập của học sinh

- Học sinh có thái độ động cơ học tập đúng đắn, có ý thức tu dưỡng và rèn luyện. Trung thực trong học tập không có thái độ gian lận trong kiểm tra, thi cử.

- Có hứng thú trong học tập.

d) Điều kiện CSVC của trường

- Đảm bảo đủ phòng học an toàn cho học sinh, đủ chỗ ngồi, đủ ánh sáng, có phòng học bộ môn, đủ các thiết bị dạy học đồng bộ. Có hệ thống nước sạch, điện lưới, công trình vệ sinh hợp vệ sinh.

đ) Các HĐ hỗ trợ học tập, sinh hoạt của học sinh

- Nhà trường có sân chơi, hệ thống cây xanh, bồn hoa cây cảnh tạo cảnh quan trường học "xanh, sạch, đẹp"

- Thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách đối với học sinh có hoàn cảnh khó khăn theo chế độ nghị định 81.

e) Thông tin về đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên: (có biểu mẫu chi tiết)

* Số lượng giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên chia theo nhóm vị trí việc làm và trình độ được đào tạo: 100% CB, GV, NV được phân công nhiệm vụ theo đúng nhóm vị trí việc làm và trình độ đào tạo.

* Số lượng, tỷ lệ giáo viên, cán bộ quản lý đạt chuẩn nghề nghiệp theo quy định: 100% CB, GV đạt chuẩn nghề nghiệp theo quy định.

* Số lượng, tỷ lệ giáo viên cán bộ quản lý và nhân viên hoàn thành bồi dưỡng hằng năm theo quy định: 100%.

- Đội ngũ cán bộ quản lý có năng lực phẩm chất chính trị vững vàng, có trình độ học vấn, có kinh nghiệm trong công tác quản lý trường học, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

- Đội ngũ giáo viên có phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống tốt. Có trình độ chuyên môn từ chuẩn trở lên, có tinh thần tự học, tự bồi nâng cao năng lực chuyên môn nghiệp vụ đáp ứng được yêu cầu dạy và học của nhà trường.

- Phương pháp quản lý của nhà trường: Thực hiện đúng quy định quản lý Nhà nước về Giáo dục, quản lý bằng hệ thống Pháp luật, Điều lệ, văn bản. Căn cứ vào hệ thống văn bản chỉ đạo của cấp trên, chỉ đạo các lớp vận dụng phù hợp với thực tế của trường của địa phương. Phân công nhiệm vụ giảng dạy hợp lý phát huy năng lực sở trường của từng cá nhân, xây dựng môi trường GD thân thiện giáo dục học sinh phát triển toàn diện.

g) Kết quả HĐGD, năng lực, phẩm chất của HS

Cuối năm học nhà trường công khai thông tin chất lượng giáo dục thực tế của từng khối lớp (Có biểu kèm theo).

2. Công khai thu chi tài chính:

Thực hiện công khai theo đúng quy định: công khai quyết toán thu – chi nguồn ngân sách nhà nước, các nguồn thu khác trong năm (có biểu đính kèm).

II. Kế hoạch triển khai thực hiện công khai của năm học 2024-2025

Nhà trường thực hiện công khai theo Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo

1. Công khai cam kết chất lượng giáo dục và chất lượng GD thực tế:

a) Cam kết chất lượng giáo dục: điều kiện về đối tượng tuyển sinh; chương trình giáo dục; yêu cầu phối hợp giữa cơ sở giáo dục và gia đình, yêu cầu thái độ học tập của học sinh; các hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho học sinh; kết quả đánh giá về từng năng lực, phẩm chất, học tập, sức khỏe của học sinh dự kiến đạt được; khả năng học tập tiếp tục của học sinh (Kèm theo Biểu mẫu 05).

b) Chất lượng giáo dục thực tế: số học sinh được đánh giá định kỳ cuối năm học về từng năng lực, phẩm chất, kết quả học tập, tổng hợp kết quả cuối năm (Biểu mẫu 06);

c) Kế hoạch xây dựng cơ sở giáo dục đạt chuẩn quốc gia và kết quả đạt được qua các mốc thời gian.

d) Kiểm định cơ sở giáo dục: công khai báo cáo đánh giá ngoài, kết quả công nhận đạt hoặc không đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục.

2. Công khai điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục:

a) Cơ sở vật chất: số lượng, diện tích các loại phòng học, phòng chức năng, tính bình quân trên một học sinh; số thiết bị dạy học tối thiểu hiện có và còn thiếu so với quy định, (thực hiện theo Biểu mẫu 07).

b) Đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý và nhân viên:

Số lượng giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên được chia theo hạng chức danh nghề nghiệp, chuẩn nghề nghiệp và trình độ đào tạo (thực hiện theo Biểu mẫu 08).

Số lượng giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên được đào tạo, bồi dưỡng; hình thức, nội dung, trình độ và thời gian đào tạo và bồi dưỡng trong năm học và 2 năm tiếp theo.

3. Công khai thu chi tài chính:

a) Thực hiện như quy định tại điểm a, c, d, đ của khoản 3 Điều 4 của Quy chế này.

b) Các khoản thu trong năm học 2024-2025

I. Kinh phí các khoản thỏa thuận giữa nhà trường và cha, mẹ học sinh:

| Stt | Nội dung | Mức thu/HS/năm | Thời điểm thu |
|-----------|--|--|--|
| I | Thu theo quy định (Thu hộ; theo quy định của Luật Bảo hiểm y tế) | | |
| 1 | Bảo hiểm y tế | Công văn số 508/BHXH-TST ngày 07/8/2024 của UBND Quận Ngô Quyền về việc triển khai thực hiện bảo hiểm y tế học sinh, sinh viên năm học 2024-2025 | |
| 2 | Khối 6-9 | 884.520 đồng | Thu tháng 11 |
| 3 | Học phí | 92.000đ Theo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân TP Hải Phòng. | không thu từ học sinh mà lấy từ nguồn hỗ trợ của Thành phố |
| II | Các khoản thu dịch vụ (Theo danh mục tại Nghị quyết số 08/2023/NQ – HĐND) | | |



| | | | |
|------------|--|--|--|
| 1 | Trông xe học sinh | | |
| 1.1 | Trông xe | 30.000đ-50.000đ/ HS/ tháng (đối với học sinh đăng ký đi xe tại trường) Nghị quyết số 08/2023/NQ -HĐND | Thu theo kỳ |
| 1.2 | Dịch vụ phục vụ nước uống cho học sinh | 10.000đ/ tháng (Nghị quyết số 08/2023/NQ – HĐND). | Thu theo kỳ |
| III | Các khoản thu không thuộc danh mục theo Nghị quyết số 08/2023/NQ –HĐND | | |
| 2.1 | Học thêm | 12.000đ/tiết/hs (thực hiện theo QĐ số 2050/QĐ-UBND ngày 21/11/202, HD 1141 GDĐT- TC, công văn số 146/SGDDT,Nghị quyết số 02 HĐND | Thu theo tháng |
| 2.2 | Tiếng Nhật | 144.000đ/HS/ tháng (theo Nghị quyết số 02 HĐND Thành phố) | Thu theo tháng |
| IV | Các khoản đóng góp tự nguyện, tài trợ và vận động khác | | |
| 1 | Kinh phí ban đại diện CMHS (Theo TT55/2011/TT-BGDĐT). | <ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng kinh phí hoạt động của Ban đại diện CMHS lớp (Quỹ BDD CMHS lớp) theo học kỳ từ sự ủng hộ tự nguyện của CMHS và nguồn tài trợ hợp pháp cho Ban đại diện CMHS của lớp - Kinh phí hoạt động của Ban đại diện CMHS trường (Quỹ Ban đại diện CMHS trường) trích từ Quỹ Ban đại diện CMHS lớp trên cơ sở thống nhất tại cuộc họp trường ban các lớp và nguồn tài trợ hợp pháp khác cho Ban đại diện CMHS trường. | Các lớp ủng hộ xây dựng quỹ trên tinh thần tự nguyện, không quy định mức thu, không cào bằng. Ủng hộ kinh phí tại cuộc họp PHHS |
| 2 | Phong trào “ Kế hoạch nhỏ” xây dựng Quỹ vòng tay bè bạn (CV 43-TB/LN ngày 20/9/2023 về việc triển khai phong trào “ Kế hoạch nhỏ” giai đoạn 2023-2027) | 30.000đ/HS/ năm học | Thu tháng 11 |

4. Hình thức và thời điểm công khai

Công khai trên trang thông tin điện tử của nhà trường vào tháng 6 hằng năm, đảm bảo tính đầy đủ, chính xác và kịp thời trước khi khai giảng năm học hoặc khi có thay đổi nội dung liên quan.

Niêm yết công khai tại bảng tin đảm bảo thuận tiện để xem xét. Thời điểm công khai là tháng 6 hằng năm và cập nhật đầu năm học hoặc khi có thay đổi nội dung liên quan. Thời gian thực hiện niêm yết ít nhất 30 ngày liên tục kể từ ngày niêm yết.

Trên đây là nội dung báo cáo Kết quả thực hiện quy chế công khai của năm học 2023-2024 và kế hoạch triển khai thực hiện công khai của năm học 2024-2025 của Trường THCS Chu Văn An./.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT (B/c);
- Lưu CM

HIỆU TRƯỞNG



Trịnh Văn Tuấn

